

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂY VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: *42*/TB-UBND

Tây Vinh, ngày 10 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai TTHC thực hiện thu, chi ngân sách xã Quý II năm 2024

Thực hiện theo Thông tư 343/2016/TT-BTC, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND xã thông báo công khai TTHC về thu, chi ngân sách xã Quý II năm 2024. *(Có các biểu mẫu chi tiết kèm theo).*

Thời gian công khai 30 ngày, từ ngày 10/07/2024-10/08/2024.

Trong thời gian thực hiện công khai, nếu có gì vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên hệ bà Lê Thị Hiền- Công chức Tài chính-Kế toán để được giải thích thêm.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KT huyện;
- Đài TT xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
[Signature]
Trương Văn Bằng

THUYẾT MINH

Công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách trên địa bàn xã Quý II năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND xã khóa VIII, kỳ họp lần thứ 7 về dự toán ngân sách xã năm 2024. Căn cứ Quyết định số 9543/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Tây Sơn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước và danh mục kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, UBND xã đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc giao dự toán ngân sách xã năm 2024.

Để đáp ứng nhiệm vụ chi theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn, ngay từ đầu năm UBND xã đã chỉ đạo tài chính xã tăng cường công tác quản lý thu, huy động kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Kết quả Quý II năm 2024 đã đạt được một số chỉ tiêu cơ bản sau:

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng thu: 5.464 triệu đồng, đạt 93,73% so với kế hoạch huyện giao và chỉ tiêu Nghị quyết HĐND xã, đạt 113,97% so cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Thu xã hưởng 100%: 48,772 triệu đồng, đạt 9,66% dự toán giao.
- Thu phân chia theo tỷ lệ %: 135,247 triệu đồng, đạt 79,23% dự toán giao.
- Thu bổ sung: 5.160 triệu đồng, đạt 101,19% dự toán giao.
- Thu chuyển nguồn: 120,178 triệu đồng.

* Đánh giá tình hình thu ngân sách:

Trong quý II/2024, hầu hết các chỉ tiêu thu ngân sách đều đạt và vượt so với tiến độ theo dự toán giao, cụ thể như: Thu ngân bổ sung ngân sách (đạt 101,19% dự toán năm), thuế thu nhập doanh nghiệp (đạt 98,69% dự toán năm), Thuế giá trị gia tăng (đạt 537,09% dự toán năm), thu phí, lệ phí (đạt 54,40% dự toán năm), ...

Tuy nhiên, bên cạnh còn các chỉ tiêu chưa đạt hoặc đạt rất thấp so với tiến độ theo dự toán giao, cụ thể như: Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản (đạt 9,26% dự toán năm), Lệ phí trước bạ (đạt 20,79% dự toán năm), Thu khác ngân sách chưa phát sinh.

II. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách được duyệt và khả năng nguồn thu, tiến độ thu, UBND xã đã chỉ đạo cơ quan tài chính cân đối kinh phí và bố trí chi hợp lý,

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2024	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	5,830,395	5,464,603	93.73
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	505,000	48,772	9.66
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	170,700	135,248	79.23
3	Thu bổ sung	5,099,895	5,160,405	101.19
	- Thu bổ sung cân đối	4,253,212	2,110,000	49.61
	- Thu bổ sung có mục tiêu	846,683	3,050,405	360.28
4	Thu chuyển nguồn	54,800	120,178	
5	Thu kết dư			
II	TỔNG SỐ CHI	5,830,395	4,657,476	79.88
1	Chi đầu tư phát triển	180,000	1,658,206	921.23
2	Chi thường xuyên	5,531,881	2,999,270	54.22
3	Dự phòng	118,514		0.00

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phân trăm (%) cho xã



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Biểu số 114/CK TC-NSNN

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A		1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU		5,830,395	0	5,464,602		93.73
I	Các khoản thu 100%		505,000	0	48,772		9.66
	Phí, lệ phí		25,000		13,601		54.40
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		380,000		35,171		9.26
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		0				0.00
	Thu khác		100,000				0.00
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		170,700	0	135,247		79.23
1	Các khoản thu phân chia		141,000	0	35,355		25.07
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		4,000		2,059		51.48
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		11,000		7,100		64.55
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		126,000		26,196		20.79
	- Thu tiền sử dụng đất		0		0		0.00
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		29,700	0	99,892		336.34
	- Thuế GTGT		16,100		86,471		537.09
	- Thuế TNDN		13,600		13,421		98.68



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Biểu số 115/CK TC-NSNN

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2024			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	5,830,395	180,000	5,650,395	4,657,476	1,658,206	2,999,270	79.88	921.23	53.08
	Trong đó									
1	Chi giáo dục, đào tạo	60,385		60,385	6,400		6,400	10.60		10.60
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0	0					
3	Chi y tế	0		0	0					
4	Chi văn hóa, thông tin	187,400	0	187,400	93,463		93,463	49.87		49.87
5	Chi phát thanh, truyền thanh	66,200		66,200	29,616		29,616	44.74		44.74
6	Chi thể dục thể thao	10,000		10,000	3,900		3,900	39.00		39.00
7	Chi bảo vệ môi trường	205,000		205,000	248,030		248,030	120.99		120.99
8	Chi các hoạt động kinh tế	467,759	180,000	287,759	1,020,888	872,306	148,582	218.25	484.61	51.63
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4,599,409	0	4,599,409	2,886,519	785,900	2,100,619	62.76		45.67
10	Chi cho công tác xã hội	115,728	0	115,728	368,660		368,660	318.56		318.56
11	Chi khác	0			0					
12	Dự phòng ngân sách	118,514		118,514	0		0	0.00		0.00